|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: 54 /TTr-UBND | *Kon Tum, ngày 12 tháng 5 năm 2022*  |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, kỳ họp thứ 3.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH**

- Tại Điểm c Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 quy định:

***Nhiệm vụ thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ ở trong và ngoài nước****:*

*1. Đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới:*

*… c) Đối với nhiệm vụ do địa phương quản lý, căn cứ vào các công việc có liên quan, điều kiện cụ thể của từng địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định mức hỗ trợ cụ thể phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương để thực hiện.*

Theo đó,việc ban hành Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030 là phù hợp, cần thiết và đúng quy định.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích:** Nhằm thực hiện đúng theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết:** Đảm bảo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước năm 2015, Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

**1. Phạm vi điều chỉnh:** Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ thực hiện đăng ký bảo hộ **trong và ngoài nước** đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận ở **trong nước** đối với giống cây trồng mới.

Mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này được thực hiện đối với các nhiệm vụ do địa phương quản lý và thuộc Chương trình phát triển tài sản trí tuệ của tỉnh Kon Tum đến năm 2030.

**2. Đối tượng áp dụng**: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý và thực hiện nhiệm vụ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030 và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT:** Ngoài phần căn cứ, Nghị quyết dự kiến gồm 04 Điều:

**Điều 1.** Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

**Điều 2.**Mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới.

**Điều 3.** Tổ chức thực hiện

**Điều 4.** Hiệu lực thi hành

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA:** Việc triển khai thực hiện Nghị quyết Quy định mức hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ trong và ngoài nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030 *(sau khi được ban hành và có hiệu lực)* được đảm bảo từ nguồn chi ngân sách địa phương, gồm: Nguồn chi sự nghiệp khoa học và công nghệ; nguồn chi ngân sách địa phương bố trí để lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác; nguồn kinh phí khác, gồm: kinh phí của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình; kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác *(Theo điểm b, khoản 1; khoản 2 Điều 2 Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).*

**VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN:** Tại Kỳ họp lần thứ III Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII.

*Gửi kèm theo: Dự thảo Nghị quyết; Phụ lục tiếp thu, giải trình.*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Ban KTNS-HĐND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các Sở: Tài chính; Tư pháp; Khoa học và Công nghệ;- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP-Nguyễn Đăng Trình;- Lưu: VT, KGVX.PTDL. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Đã ký****Nguyễn Hữu Tháp** |